TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 274/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 16 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 521/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Cao T Thi, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: ấp Xóm T, xã TP, huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Bùi Văn Tr, sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Tổ 1, ấp Bàu S, xã Hảo Đ, huyện CT, tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Cao T Thi và anh Bùi Văn Tr thống nhất giao con chung là Bùi Việt Thành, sinh ngày 10/8/2006 cho chị Cao T Thi trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị Thi không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Văn Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Cao T Thi tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng

án phí chị đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0018117 ngày 21/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị Cao T Thi được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Hùng